TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày: 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Mừng

Ông Vy Thiện Hào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Chu Văn C**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/6/1981; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Hồng S (đã chết); con bà Vy Thị E, sinh năm 1955; vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1982 ; con: Có 02 con, sinh năm 2009 và sinh năm 2016; tiền án: Không ; tiền sự: Ngày 23/11/2023, bị Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 27/11/2023; nhân thân: Ngày 24/4/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tại Bản án số 20/2017/HSST. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Lành Văn T**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/5/1979; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn C1, sinh năm 1940 (được

Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất); con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1950; vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1977; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008 ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Lý Văn S1**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/5/1956; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Nùng. Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn M (hiện đã chết); con bà Vy Thị N, sinh năm 1927; vợ: Đàm Thị M1, sinh năm 1958; con: Có 04 con, sinh năm 1978 và sinh năm 1986; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/11/2023, bị Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 27/11/2023; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. **Hoàng Mạnh T1**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/12/1982; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức M2, sinh năm 1961; con bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1959; vợ: Vi Thị L1, sinh năm 1984 (đã ly hôn năm 2023); con: Có 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. **Hoàng Thị X**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/3/1987; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V1, sinh năm 1964; con bà Hoàng Thị T3, sinh năm 1964; chồng: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1985; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không ; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. **Hà Thị H**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/10/1984; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đ1 (đã chết); con bà Vi Thị H1, sinh năm 1963; chồng: Tô Văn M3, sinh năm 1982; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không. Tiền sự: Ngày

23/11/2023, bị Công an huyện Văn Quan xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành ngày 27/11/2023 ; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Hoàng Văn B, sinh năm 1984. Có mặt.

+ Hoàng Tuấn A, sinh năm 1968 . Có mặt.

+ Vy Văn Đ2, sinh năm 1962 . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/01/2024, tại nhà Chu Văn C ở thôn B, xã K, huyện V, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Chu Văn C, Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1, Lý Văn S1, Hoàng Thị X, Hà Thị H, Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A đang đánh bạc bằng hình thức "phỏm". Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

- Số tiền 1.270.000 đồng (trên chiếu bạc);

- 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài.

- Thu giữ của Chu Văn C 110.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 354581111289758, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0966.176.680.

- Thu giữ của Lành Văn T 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 865570053992315, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0336.922.403.

- Thu giữ của Hoàng Thị X 4.415.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 865315038634030, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim điện thoại, sim 01 0342.528.595, sim 02 0326.410.752.

- Thu giữ của Hoàng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE màu xanh, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 355728260706269/01, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim điện thoại, sim 01 0961.458.584, sim 02 0961.363.036.

Kết luận giám định số 359/KL-KTHS, ngày 04/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 6.295.000đ (sáu triệu hai trăm chín mươi năm nghìn đồng) trong 05 phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.*

Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 14 giờ ngày 24/01/2024, Hà Thị H, Lành Văn T, Hoàng Thị X và một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến nhà Chu Văn C ở thôn B, xã K, huyện V ngồi chơi uống nước. Lúc này, người đàn ông rủ mọi người đánh bạc (đánh phỏm) và bảo C đi mua bài, C đồng ý. Sau đó C đi bộ ra ngã ba chợ K1 mua 02 bộ bài tú lơ khơ rồi mang về nhà. Khi mua bài về thì C để bài trên bàn uống nước rồi Hiện, T, X và người đàn ông tự bóc bài để đánh bạc theo hình thức phỏm tại bàn uống nước trong phòng khách nhà C. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày có Lý Văn Sình, Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A cũng đến nhà C ngồi chơi uống nước nên C đã rủ S1, B, Tuấn A đánh bạc (đánh phỏm), S1, B, Tuấn A đồng ý và cùng vào giường trong phòng ngủ nhà C để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc tại nhà C thì người nào có bài ù sẽ để lại cho C 20.000 đồng tiền hồ, thực tế trên chiếu bạc của C có vài ván ù và C đã nhận tiền hồ nhưng C, S1, B, Tuấn A đều không nhớ chính xác đã ù bao nhiêu ván và đưa cho C bao nhiêu tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì người đàn ông lạ mặt không chơi nữa và đi về. Sau đó, Hoàng Mạnh T1 đến nhà C và tiếp tục ngồi đánh bạc với H, T, X ở bàn uống nước. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Chiếu bạc thứ nhất ở bàn uống nước nhà C gồm Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X, Hà Thị H, thu giữ trên chiếu bạc 210.000 đồng và trên người các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.915.000 đồng, tổng cộng 5.125.000 đồng. Chiếu bạc thứ hai ở trong phòng ngủ nhà C gồm Chu Văn C, Lý Văn S1, Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A, thu giữ trên chiếu bạc 1.060.000 đồng và trên người các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc 110.000 đồng, tổng cộng 1.170.000 đồng.

Hình thức đánh bạc: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, luật chơi cụ thể như sau:

- Mỗi ván bài có 4 người chơi, mỗi người sẽ được chia 09 lá bài. Trong đó, người chia bài sẽ được chia 10 lá bài và được đánh trước ngược chiều kim đồng hồ, sau đó những người chơi tiếp theo sẽ đánh tính từ người đầu tiên.

- Các dạng bài trong đánh phỏm gồm:

+ Phỏm là bài có 3 lá bài đồng chất liên tiếp nhau hoặc 3 lá bài đồng hạng. Ví dụ: 5 6 7 đồng chất cơ, J Q K đồng chất nhép; ba lá bài cùng là 3 con 10 10 10 hoặc 3 con J J J…

+ Bài rác: Người chơi sẽ đánh những lá bài rác đi, đây là những lá bài mà họ nghĩ không thể làm phỏm với các lá bài khác hoặc không thuộc bất kỳ phỏm nào.

+ Nọc: Sau khi chia bài xong, các lá bài còn dư sẽ được gọi là nọc và sẽ được để ra giữa bàn để người chơi bốc ở các vòng.

+ Móm: Khi kết thúc ván bài mà người chơi không có phỏm nào sẽ được coi là móm.

+ Ù: Nếu tất cả 09 lá bài trên tay người chơi đều tạo thành các phỏm thì người chơi "Ù".

+ Ăn chốt: Trong lượt bốc bài cuối cùng, khi người chơi đánh ra một lá bài và người chơi nào ăn được quân bài này thì chính là ăn chốt.

+ Đền: Nếu như người chơi đánh cho người ngồi sau liền kề ngược chiều kim đồng hồ ăn 03 lá bài liên tục để người này "Ù" thì người đã đánh 03 lá bài cho người "Ù" phải đền số tiền tương đương ba lần tiền "Ù".

+ Tái: Khi đánh bài ra, nếu những người sau ăn thì quân bài rác sẽ được chuyển vị trí và người chơi sẽ có quyền được tái hạ bài.

+ Gửi: Nếu như những người trước đã hạ bài của họ, lúc này trên tay của người chơi sau có quân bài nào đó hợp với phỏm của họ thì sẽ có quyền gửi bài để giảm số điểm trong bài của người chơi sau.

- Cách đánh và tính điểm bài "phỏm":

+ Cách đánh: Mỗi người chơi sẽ đánh ra 01 lá bài, những người sau nếu hợp và tạo thành phỏm thì có thể ăn lá bài đó rồi đánh ra một lá bài rác cho người tiếp theo. Nếu như người chơi không ăn lá bài của người trước thì sẽ bốc 01 lá bài trong bộ nọc, sau đó cũng đánh ra một lá bài rác tương ứng hoặc đánh chính lá bài vừa bốc được nếu không hợp phỏm. Lượt chơi như vậy cứ thế tiếp diễn cho đến khi hết bài.

+ Cách tính điểm: Nếu như đã kết thúc ván bài mà không có ai ù thì người chơi cần phải hạ phỏm. Sau đó, mọi người tiến hành cộng điểm các lá bài trên tay để so điểm với nhau. Số điểm của người chơi trong trường hợp không "Ù" sẽ được tính với các số tương ứng trong bài, riêng các lá A, J, Q và K thì điểm tương ứng sẽ là 01, 11, 12, 13. Người nào có số điểm nhỏ nhất thì người đó sẽ thắng. Trường hợp, các người chơi cùng có số điểm thì người nào hạ bài trước sẽ thắng người hạ bài sau.

- Cách tính tiền khi chơi:

+ Tại chiếu bạc ở bàn uống nước trong phòng khách nhà Chu Văn C, các đối tượng quy ước khi có người chơi "Ù" thì những người chơi còn lại phải trả cho người "Ù" số tiền 150.000 đồng. Trường hợp không có ai "Ù" thì người về nhì phải trả cho người nhất 40.000 đồng, người về ba phải trả 60.000 đồng, người về bét phải trả 80.000 đồng, người bị móm thì phải trả 100.000 đồng.

+ Tại chiếu bạc trên giường trong phòng ngủ nhà Chu Văn C, các đối tượng quy ước khi có người "Ù" thì những người chơi còn lại phải trả cho người "Ù" số tiền 100.000 đồng. Trường hợp không có ai "Ù" thì người về nhì phải trả cho người nhất 20.000 đồng, người về ba phải trả 40.000 đồng, người về bét phải trả 60.000 đồng, người bị móm thì phải trả 80.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc, Chu Văn C có 120.000 đồng sử dụng để đánh bạc (chưa tính số tiền hồ), đến khi bị bắt C còn 110.000 đồng. C đã nhận tiền hồ của những người trên chiếu bạc trong phòng ngủ nhưng C và mọi người đều không nhớ chính xác những ai đưa tiền và số tiền là bao nhiêu. Còn chiếu bạc trên bàn uống nước ở phòng khách do không có người ù nên C chưa được nhận tiền hồ.

Lành Văn T có 1.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thu trên người Thành 500.000 đồng. Lý Văn S1 có 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt Sình có 220.000 đồng đang để trên chiếu bạc. Hoàng Mạnh T1 có 160.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt T1 bị thua hết tiền. Hoàng Thị X có khoảng 2.800.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt X đang thắng bạc, thu trên người Xanh 4.415.000 đồng. Hà Thị H có 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt Hiện bị thua hết tiền.

Hoàng Văn B có 380.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt B bị thua hết tiền. Hoàng Tuấn A có 700.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt Tuấn A còn 450.000 đồng đang để trên chiếu bạc.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 23/11/2023, Hà Thị H, Lý Văn S1, Chu Văn C đã bị Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 27/11/2023 các đối tượng đã chấp hành xong, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa tiền sự.

Đối với Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc và tổng số tiền đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên sau khi bắt quả tang đã được trả tự do.

Vật chứng, đồ vật đã xử lý: Ngày 04/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE màu xanh, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 355728260706269/01, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim điện thoại, sim 01 0961.458.584, sim 02 0961.363.036 cho Hoàng Văn B do không liên quan đến hành vi vi phạm.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSVQ, ngày 02/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn C về tội *Gá bạc* và tội *Đánh bạc* quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lành Văn T, Lý Văn

S1, Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X, Hà Thị H về tội *Đánh bạc* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Chu Văn C phạm tội Gá bạc và tội Đánh bạc. Các bị cáo Lành Văn T, Lý Văn S1, Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X, Hà Thị H phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm b, khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Gá bạc. Từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam về tội Đánh bạc. Phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội Gá bạc và từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38; 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn S1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lành Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị X từ 08 tháng đến 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 22 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, khoản 2; điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.295.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Chu Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 354581111289758, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0966.176.680.

- Trả lại cho bị cáo Lành Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 865570053992315, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0336.922.403.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 865315038634030, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim điện thoại, sim 01 0342.528.595, sim 02 0326.410.752.

Về án phí: Bị cáo Hà Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Các bị cáo khác được miễn án phí

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt những người người làm chứng Vy Văn Đ2 nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, xét thấy việc xét xử không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chu Văn C và các bị cáo khác đều khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, cụ thể: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/01/2024, tại nhà Chu Văn C ở thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện V bắt quả tang Chu Văn C, Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1, Lý Văn S1, Hoàng Thị X, Hà Thị H, Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A đang đánh bạc ăn thua bằng tiền qua hình thức đánh "phỏm". Thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất ở bàn uống nước nhà Chu Văn C 210.000 đồng và trên người các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.915.000 đồng, tổng cộng 5.125.000 đồng. Thu giữ tại chiếu bạc thứ hai ở trong phòng ngủ nhà Chu Văn C 1.060.000 đồng và

trên người các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc 110.000 đồng, tổng cộng 1.170.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ các vật chứng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Lời khai của các bị cáo là tự nguyện, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đối với Chu Văn Văn C và Lý Văn S1 số tiền đánh bạc chưa cấu thành tội phạm nhưng trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nên có đủ cơ sở cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Riêng đối với bị cáo Chu Văn C còn có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình để cho 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên, có thu tiền hồ nên bị cáo còn bị truy tố về tội Gá bạc theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hơn nữa tệ nạn cờ bạc, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Các bị cáo đồng phạm với nhau về hành vi đánh bạc, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, để cá thể hóa hình phạt và áp dụng mức hình phạt tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, mức độ tham gia tội phạm và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

[6] Đối với bị cáo Chu Văn C: Là chủ nhà, đã sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình cho 02 chiếu bạc đánh bạc có thu tiền hồ, tích cực trong việc chuẩn bị công cụ để các bị cáo đánh bạc và là người khởi sướng rủ rê, lôi kéo các bị cáo Lý Văn S1, Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A tham gia chiếu bạc thứ hai. Bị cáo thực hiện đồng thời hai hành vi phạm tội trong cùng vụ án là gá bạc và cũng trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác.

[7] Đối với bị cáo Hà Thị H, Lý Văn S1, Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1 và Hoàng Thị X tham gia tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, không được chuẩn bị công cụ, không được rủ rê ai khác tham gia và chưa được hưởng lợi gì khi tham gia đánh bạc, nên mức độ tham gia tội phạm trong vụ án này hạn chế hơn bị cáo Chu Văn C.

[8] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Chu Văn C, Hà Thị H, Lý Văn S1 ngày 23/11/2023 đã bị Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 27/11/2023 các đối tượng đã chấp hành xong, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa tiền sự nên được coi là có nhân thân xấu. Các bị cáo Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1 và Hoàng Thị X ngoài lần phạm tội này trước đó các bị cáo chưa bị truy tố, xét xử về hành vi phạm tội nào khác, chưa bị xử lý kỷ luật hoặc xử phạt vi phạm hành chính nên được coi là có nhân thân tốt.

[9] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hà Thị H, Lý Văn S1, Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1 và Hoàng Thị X phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng theo điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra các bị cáo Lành Văn T có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến và bị cáo Lý Văn S1 đang thờ cúng em trai là liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên thấy rằng khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân dẫn đến phạm tội. Do đó, đối với các bị cáo cần có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo đã nhận thức được sai lầm của bản thân nên đã thành khẩn khai báo vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải. Cụ thể sẽ áp dụng hình phạt đối với các bị cáo như sau:

[11] Các bị cáo Chu Văn C và Hà Thị H sẽ áp dụng hình phạt tù với lý do Chu Văn C sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền hồ, bị cáo tích cực trong việc chuẩn bị công cụ để các bị cáo đánh bạc và là người khởi sướng rủ rê, lôi kéo các bị cáo Lý Văn S1, Hoàng Văn B, Hoàng Tuấn A tham gia chiếu bạc thứ hai. Bị cáo thực hiện đồng thời hai hành vi phạm tội trong cùng vụ án là gá bạc và cũng trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác. Bị cáo Hà Thị H ngày 23/11/2023 đã bị Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 27/11/2023 đã chấp hành xong, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa tiền sự, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

[12] Áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo: Lành Văn T, Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X vì mức độ tham gia tội phạm còn hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, do đó đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đối với Lý Văn S1 mặc dù có tiền sự về hành vi đánh bạc, nhưng đã sử dụng làm tình tiết định tội nên vẫn đủ điều kiện cho hưởng án treo theo điểm b khoản 2 Điều 2 nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC, ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[13] Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Chu Văn C 20.000.000 đồng về tội Gá bạc, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Chu Văn C về tội đánh bạc; phạt tiền bị cáo Lành Văn T, Hà Thị H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng về tội đánh bạc để nộp ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X vì thuộc diện hộ cận nghèo, không có tài sản riêng và bị cáo Lý Văn S1 là người cao tuổi.

[14] Vật chứng của vụ án: Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tuyên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước; 02 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; các điện thoại di động có gắn thẻ sim đã thu giữ của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[15] Đối với Hoàng Văn B và Hoàng Tuấn A có hành vi đánh bạc nhưng số tiền đánh bạc chưa cấu thành tội phạm, trước đó chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc…nên Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính vì vậy không xem xét xử lý hình sự trong vụ án này.

[16] Đối với người đàn ông lạ mặt đã tham gia đánh bạc tại nhà Chu Văn C, do không có đầy đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh. Ngoài ra khi tham gia đánh bạc, người đàn ông này chơi nhiều ván, sau khi thua hết tiền thì đi về, Lành Văn T, Hoàng Thị X, Hà Thị H không biết người đó thua bao nhiêu tiền, không xác định được số tiền trên chiếu bạc của người đàn ông lạ mặt đã đánh bạc với T, X và Hiện nên không đủ căn cứ xử lý

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt là phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với hình phạt bổ sung xét thấy đại diện Viện kiểm sát đề nghị phạt tiền đối với Chu Văn C về cả hai tội đánh bạc và gá bạc, nhưng chỉ cần phạt đối với một tội gá bạc là phù hợp và đảm bảo thi hành án. Bị cáo Hà Thị H đại diện Viện kiểm sát không đề nghị phạt tiền, nhưng bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, có tiền để tham gia đánh bạc vì vậy Hội đồng xét thấy cần phạt tiền đối với bị cáo để răn đe, giáo dục.

[18] Án phí: Bị cáo Hà Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Các bị cáo khác được miễn án phí

[19] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm b, khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Văn C;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38; 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Thị H;

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 65; 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn S1;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lành Văn T

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Mạnh T1.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 50, 58; 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị X.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 293; 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Chu Văn C phạm tội "Đánh bạc" và tội "Gá bạc"

Tuyên bố các bị cáo Lành Văn T, Lý Văn S1, Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X, Hà Thị H phạm tội "Đánh bạc"

2. Về hình phạt chính

- Xử phạt bị cáo Chu Văn C 01 năm 03 tháng tù về tội Gá bạc và xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Hình phạt chung cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 02 năm tù, được trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ tạm giam từ 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

- Xử phạt bị cáo Hà Thị H 06 tháng tù, được trừ đi số ngày tạm giữ, tạm giam từ 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn S1 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lành Văn T 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T1 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị X 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân

dân xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Hình phạt bổ sung:

- Phạt tiền đối với bị cáo Chu Văn C 20.000.000 đồng về tội Gá bạc nộp ngân sách Nhà nước.

- Phạt tiền bị cáo Lành Văn T 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Phạt tiền bị cáo Hà Thị H 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Mạnh T1, Hoàng Thị X và Lý Văn S1.

4. Xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.295.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. *(Số tiền này hiện đang gửi giữ tại tài khoản số 3949.0.9048344.00000, Kho bạc Nhà nước huyện V, theo Ủy nhiệm chi lập ngày 04/7/2024)*.

- Trả lại các vật chứng sau:

+ Trả lại cho bị cáo Chu Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 354581111289758, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0966.176.680.

+ Trả lại cho bị cáo Lành Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 865570053992315, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số 0336.922.403.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, loại máy màn hình cảm ứng, số EMEI 1: 865315038634030, máy cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim điện thoại, sim 01 0342.528.595, sim 02 0326.410.752.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2004 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

5. Án phí: Bị cáo Hà Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Các bị cáo khác được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã K; huyện V;
- UBND xã B, huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Bá Hiệp